TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 197/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 25 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 146/2023/TLST - HNST ngày 12/6/2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lâm Tuyết N, sinh năm 1982;

  Địa chỉ: 197/5 AB, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Võ Thanh C, sinh năm 1980;

  Địa chỉ: Tổ A ấp B, Xã ĐN, Huyện HQ, Tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tòa án đã tiến hành hòa giải để bà Lâm Tuyết N và ông Võ Thanh C đoàn tụ nhưng không thành vào ngày 17/7/2023. Bà N và ông C thật sự tự nguyện ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình và điểm a khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về con chung: Bà Lâm Tuyết N và ông Võ Thanh C có một con chung tên Võ Lâm Thuận N (Giới tính nam, sinh ngày 27/01/2014). Bà N và ông C cùng đồng thuận giao con chung cho bà Lâm Tuyết N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Ông Võ Thanh C có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000đ/ 1 tháng cho đến khi con chung là trẻ Võ Lâm Thuận N trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung được ông C thực hiện vào ngày 28 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 28/8/2023.

[3] Về tài sản chung: Bà Lâm Tuyết N và ông Võ Thanh C cùng khai trong quá trình chung sống hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Bà Lâm Tuyết N và ông Võ Thanh C cùng khai hai bên không có thiếu nợ chung hay phải thực hiện nghĩa vụ dân sự chung với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Lâm Tuyết N và ông Võ Thanh C thỏa thuận mỗi người chịu 50% lệ phí Tòa án về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Tuyết N và ông Võ Thanh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lâm Tuyết N và ông Võ Thanh C có một con chung tên Võ Lâm Thuận N (Giới tính nam, sinh ngày 27/01/2014). Bà N và ông C cùng đồng thuận giao con chung cho bà Lâm Tuyết N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Ông Võ Thanh C có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000đ/ 1 tháng cho đến khi con chung là trẻ Võ Lâm Thuận N trưởng thành đủ 18 tuổi.

Việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung được ông C thực hiện vào ngày 28 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 28/8/2023.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lâm Tuyết N, nếu ông Võ Thanh C không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì ông Võ Thanh C còn phải trả

lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân Sự 2015.

Sau khi ly hôn, ông Võ Thanh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con không ai được cản trở.

Bà Lâm Tuyết N cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông Võ Thanh C trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Trong trường hợp ông Võ Thanh C lạm dụng quyền thăm nom chăm sóc con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Lâm Tuyết N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Võ Thanh C. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc xác định mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà Lâm Tuyết N và ông Võ Thanh C cùng khai trong quá trình chung sống hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và việc thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Bà Lâm Tuyết N và ông Võ Thanh C cùng khai hai bên không có thiếu nợ chung hay phải thực hiện nghĩa vụ dân sự chung với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do bà Lâm Tuyết N và ông Võ Thanh C mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án, bà N và ông C đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0010689 ngày 12/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N và ông C đã nộp đủ lệ phí.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- UBND Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (GCNKH số 53 ngày 15/7/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Kim Liên